­­­­­­­­­­­­­­­­­ **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

*Ngày soạn:08/10/2024*

*Ngày giảng: 11/10/2024*

*Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng*

Thứ Tư ngày 11 tháng 10 năm 2024

**VIẾT**

**TIẾT 34: TÌM HIỂU CÁCH VIẾT BÀI VĂN**

**TẢ PHONG CẢNH (TIẾP THEO)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được cách viết bài văn tả phong cảnh (tả cảnh vật theo trình tự thời gian hoặc theo những thời điểm khác nhau), viết được mở bài gián tiếp và kết bài mở rộng cho bài văn tả phong cảnh đã được đọc.

- Năng lực: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học. Nâng cao kĩ năng làm bài văn kể chuyện sáng tạo. Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

- Phẩm chất: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập. Biết yêu quê hương thông qua những hoạt động cảnh vật ở đồng quê. Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu: 5p**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV yêu cầu HS nhắc lại kiến thức bài văn tả phong cảnh.  - GV nhắc lại kiến thức cũ và giới thiệu bài học mới:  + Nhắc lại kiến thức bài cũ:  *Bài văn tả phong cảnh thường có 3 phần:*  *Mở bài: Giới thiệu khái quát về phong cảnh.*  *Thân bài: Tả lần lượt từng phần hoặc từng vẻ đẹp của phong cảnh.*  *Kết bài: Nêu nhận xét hoặc cảm nghĩ về phong cảnh.*  + GV giới thiệu bài học mới: Ở tiết học trước, chúng ta đã biết cấu tạo của bài văn tả phong cảnh. Trong tiết học này, cô cùng các con sẽ tiếp tục tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh bằng một cách khác. | - HS phát biểu ý kiến.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi bài. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức: 25p**  - Mục tiêu:  + Biết cách viết bài văn tả phong cảnh (tả theo trình tự thời gian) với bố cục 3 phần và các nội dung của mỗi phần khi tả cảnh theo thời gian.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **\*** BT1: **-** GV tổ chức cho HS xác định yêu cầu của BT1: *Đọc bài văn dưới đây và trả lời câu hỏi:*  *a. Bài văn trên tả phong cảnh ở đâu?*  *b, Tìm phần mở bài, thần bài, kết bài của bài văn và nêu ý chính của từng phần.*  *c. Trong phần thân bài, cảnh hồ Hoàn Kiếm được tả vào những thời gian nào? Những từ ngữ nào giúp em nhận ra trình tự đó?*  *d. Theo trình tự miêu tả trong bài, người đọc cảm nhận được đặc điểm gì của cảnh hồ Hoàn Kiếm?*  - YC hs thảo luận nhóm 4  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, chốt. Tuyên dương hs.  a.Bài văn tả phong cảnh hồ Hoàn Kiếm.  b. Bài văn có 6 đoạn văn.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | *Mở bài* | *Đoạn 1* | *Giới thiệu tên cảnh vật (hồ Hoàn Kiếm) và nhận xét bao quát về cảnh vật (cảnh đẹp, quen thuộc với nhiều người).* | | *Thân bài* | *Đoạn 2, 3, 4, 5* | *Miêu tả đặc điểm của phong cảnh trong những thời gian khác nhau.* | | *Kết bài* | *Đoạn 6* | *Khẳng định phong cảnh hồ Hoàn Kiếm đã in sâu trong tâm trí của nhiều người.* |   *c. Trong phần thân bài, cảnh hồ Hoàn Kiếm được miêu tả lần lượt theo các mùa: mùa hè, mùa đông, mùa xuân, mùa thu. Từ ngữ giúp nhận ra thời gian các mùa:*   |  |  | | --- | --- | | *Mùa hè* | *Mùa hè, những cơn mưa rào, đông gió* | | *Mùa đông* | *Mùa đông, cái lạnh bao trùm, màn sương* | | *Mùa xuân* | *Dịp tết Nguyên đán, mưa bay, trẩy hội, chim hót mùa xuân* | | *Mùa thu* | *Mùa thu, mùa thu Hà Nội, ánh nắng mùa thu* |   *d. Theo trình tự- Tả phong cảnh theo mùa, tác giả đã giúp người đọc cảm nhận được nhiều vẻ đẹp, nhiều đặc điểm của hồ Hoàn Kiếm (theo hành trình cả năm). Theo tác giả, cảnh Hồ Hoàn Kiếm đẹp nhất vào mùa thu nên nhà văn đã tả đặc điểm hồ Hoàn Kiếm vào mùa thu sau cùng.*  **\* BT2:** **-** GV tổ chức cho HS xác định yêu cầu của BT2: *Em học được những gì về cách miêu tả phong cảnh từ bài văn trên?*    + GV cho HS thảo luận nhóm bàn, tìm ý trả lời theo hướng dẫn.  + GV gọi 1 – 2 HS trình bày ý kiến.  + GV nhận xét, chốt đáp án:  **BT3:** - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ BT3: *So sánh trình tự miêu tả của bài Bốn mùa trong ánh nước với bài Đà Lạt*  + GV cho Hs suy nghĩ cá nhân rồi thảo luận theo nhóm đôi, trình bày ý kiến.  + GV gọi 1 – 2 HS trình bày kết quả của nhóm, các nhóm HS khác lắng nghe và nhận xét.  + GV nhận xét, chốt đáp án:   * *Bài Đà Lạt: tả theo trình tự không gian, tả từng bộ phận/ từng vẻ đẹp của phong cảnh.* * *Bài Bốn mùa trong ánh nước: tả theo trình tự thời gian 4 mùa, mỗi mùa hiện ra trong trí nhớ/ kí ức. Mùa yêu thích nhất được nhắc đến sau cùng.*   - GV đặt câu hỏi để hs rút ra nội dung cần ghi nhớ  - GV chiếu phần ghi nhớ lên màn hình:  - GV yêu cầu HS đọc kĩ phần ghi nhớ.  - GV nhận xét, tuyên dương hoạt động của HS. | - 1-2 HS đọc, lớp đọc thầm  - HS thảo luận nhóm 4  - Cử đại diện nhóm trình bày. Nhận xét chéo  - HS phát biểu ý kiến.  - HS chú ý lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc nhiệm vụ BT.  - HS làm theo hướng dẫn của GV.  - HS phát biểu ý kiến. Nhận xét bổ sung cho nhau  - HS chú ý lắng nghe.  - HS theo dõi ghi nhớ.  - HS đọc nhiệm vụ BT3  - HS suy nghĩ thảo luận theo nhóm đôi  -1 – 2 HS trình bày kết quả.Nhóm khác bổ sung  - HSTL câu hỏi của gv  - HS đọc  - HS đọc kĩ ghi nhớ.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| **3. Vận dụng: 5p**  - Mục tiêu:  + Giúp HS nhớ được những điều học tập được từ 2 tiết tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh đã học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV có thể khích lệ HS thực hiện 1 trong các yêu cầu sau:  (1) Nêu điều em học tập được từ 2 tiết học tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh.  (2) Nếu viết bài văn tả phong cảnh, em chọn tả phong cảnh gì? Phong cảnh đó ở đâu? Em sẽ tả phong cảnh đó theo trình tự nào?..  - GV nhận xét tiết học, dặn dò hs viêc về nhà | - Nhiều HS phát biểu theo ý kiến của cá nhân.  - HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tổ chuyên mônNgười thực hiện